

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 13

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI13;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần LICOGI13 ngày 26/6/2020,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thông qua các nội dung tại Tờ trình ĐHĐCĐ ngày 26/6/2020 như sau:**

1.1. Báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận Công ty Mẹ năm 2019 (với tỷ lệ 98,38% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), cụ thể:

**1.1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 :**

- Doanh thu hợp nhất: **2.229 tỷ đồng**
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: **31,887 tỷ đồng**
- Giá trị đầu tư: **954 tỷ đồng**

**1.1.2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP, với các chỉ tiêu cụ thể như sau:**

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1.	Tổng tài sản	4.070.599.169.107
2.	Nợ phải trả	3.490.642.992.999
3.	Vốn chủ sở hữu:	579.956.176.108
4.	Tổng doanh thu	2.228.795.106.735
5.	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	31.887.407.165
6.	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	22.951.210.620
	Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	6.066.071.553
	Lợi nhuận sau thuế của CĐ Công ty mẹ	16.885.139.067

### 1.1.3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 (Công ty Mẹ):

<b>A Lợi nhuận:</b>	
1. Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức năm 2018	2.859.052.030
2. Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ năm 2019	12.930.774.590
Trong đó: Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ năm 2019	17.240.395.237
Thuế TNDN	4.309.620.647
3. Các khoản giảm trừ (thanh tra thuế 2018 theo ND 20)	3.867.749.099
4. Lợi nhuận còn lại (4=1+2-3)	11.922.077.521
<b>B. Phân phối lợi nhuận sau thuế:</b>	
1. Trích lập các quỹ:	1.293.077.459
- Quỹ Đầu tư phát triển 5%	646.538.730
- Quỹ phúc lợi khen thưởng 5%	646.538.730
<b>C Cổ tức</b>	
	0%

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản (với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), cụ thể:

- Doanh thu: 2.030.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 58.760 triệu đồng;
- Giá trị đầu tư: 1.061.000 triệu đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức Công ty Mẹ tối thiểu (dự kiến): 5 %;

1.3. Thông qua chủ trương chuyển giao Nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị sang Công ty dự án được thành lập tại tỉnh Quảng Trị (với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý).

1.4. Thông qua chủ trương chuyển nhượng đến 100% vốn của Công ty TNHH MTV Điện mặt trời LICOGI13 nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế; Giao HĐQT quyết định việc chuyển giao bảo đảm tuân thủ các qui định của pháp luật và báo cáo ĐHCĐ gần nhất (với tỷ lệ 93,03% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý).

1.5. Ký kết các Hợp đồng mua bán vật tư/ Hợp đồng giao thầu; Hợp đồng vay/cho vay đối với các Công ty con, người có liên quan thực hiện trong năm 2019 (với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), cụ thể:

STT	Tên công ty/ đối tượng có liên quan	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng (đồng) (Bao gồm VAT)
1	Công ty Cổ phần Quốc tế CICOM và Công ty TNHH Công nghệ tích hợp hệ thống GCL	HĐ số: 01/EPC/LIG-CICOM-GCL ngày 29/09/2018 _HĐ thiết kế , cung cấp thiết bị công nghệ và thi công XD Nhà máy điện MT LIG - Quảng trị công suất 49.5MWP giữa chủ đầu tư Cty CP Licogi 13 với Liên danh công ty CP quốc tế Cicom và công ty TNHH công nghệ tích hợp hệ thống GCL	255,198,587,905
2	Công ty Cổ phần Licogi 13 - Cơ giới hạ tầng	HĐ số: 468/2018/HĐKT Thi công san lấp mặt bằng Nhà máy điện MT LIG - Quảng trị + Phụ lục hợp đồng số 01.	62,447,050,600
3	Công ty Cổ phần Licogi 13 - ICI	HĐ số 89A/2018/HĐKT-LIG-ICI Dự án Đầu tư xây dựng cầu Rạch Miễu - Quốc lộ 60, tỉnh Tiền Giang - tỉnh Bến Tre theo hình thức HĐ BOT.	26,120,003,000
4	Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng	Hợp đồng ký năm 2017 thực hiện năm 2018 về việc mua thép	40,445,200,708
5	Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng	HĐ số 517/2018/HĐMT/LICOGI13FC-LICOGI13 về việc mua thép thời gian thực hiện từ 15/5/2018 đến 15/5/2019	68,833,562,864
6	Công ty Cổ phần Địa ốc xanh Sài Gòn Thuận Phước	Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Thuận Phước	39,725,000,000
7	Công ty cổ phần Đầu tư nông nghiệp Sài Gòn Thành Đạt	Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Thành Đạt	28,913,000,000
8	Công ty Cổ phần Licogi 13 - Nền móng xây dựng	Hợp đồng vay vốn giữa Công ty Licogi13 với Licogi13 - FC	26,000,000,000

1.6. Thống nhất chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo mới (*điện gió, điện mặt trời, thủy điện*). Giao HĐQT quyết định lựa chọn dự án đầu tư phù hợp, xây dựng phương án đầu tư và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả kinh tế, an toàn, tuân thủ các quy định của pháp luật, báo cáo kết quả tại đại hội cổ đông gần nhất (*với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.7. Thống nhất chủ trương chuyển đổi, cơ cấu lại các khoản mục tài sản đầu tư nếu xét thấy hiệu quả kinh tế và mang lại lợi ích cho LICOGI13 (*bao gồm dự án Khu du lịch cao cấp Trà Cổ, Khu dân cư du lịch và dịch vụ Cầu Hưng Lai Nghi, khu du lịch Hồ Suối Cam...*); Giao HĐQT chủ động quyết định việc cơ cấu, báo cáo kết quả tại ĐHCĐ kế tiếp (*với tỷ lệ 93,03% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.8. Ủy quyền cho HĐQT quyết định góp vốn thành lập các Công ty con/liên kết để thực hiện đầu tư các Dự án (*với tỷ lệ 93,03% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.9. Phê duyệt tổng mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019; Thông qua mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 (*Không bao gồm tiền lương đối với các vị trí chuyên trách*), cụ thể như sau:

- Tổng số tiền chi trả năm 2019 là 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).
  - Tổng số tiền dự kiến chi trả năm 2020: 1.200.000.000 đồng (*Một tỷ hai trăm triệu đồng*).
  - Nguồn kinh phí: được hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2020.
  - Chủ tịch HĐQT quyết định việc phân phối thù lao cho các thành viên HĐQT và thành viên BKS dựa trên vị trí và chất lượng công việc của từng người.
- (*với tỷ lệ 98,38% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.10. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý. Dự kiến một trong 3 đơn vị kiểm toán sẽ lựa chọn là:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam hoặc
- Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

(*với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*)

1.11. Thông qua báo cáo kết quả giám sát và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 (*với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.12. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ phục vụ các DA đầu tư và SXKD (*với tỷ lệ 92,76% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.13. Thông qua phương án phát hành trái phiếu phục vụ các DA đầu tư và SXKD (*với tỷ lệ 91,41% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý*).

1.14. Thông qua danh sách nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 (với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), gồm:

1. Ông Bùi Đình Sơn
2. Ông Nguyễn Quốc Hùng
3. Bà Nguyễn Thanh Tú
4. Ông Nguyễn Văn Hiệp
5. Ông Phạm Văn Thăng
6. Ông Vũ Tuấn Dương
7. Ông Đỗ Thanh Hà

1.15. Thông qua biểu quyết nhân sự BKS nhiệm kỳ 2020-2024 ((với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý), gồm:

1. Bà Dương Thị Phương
2. Ông Lê Văn Cường
3. Bà Đinh Thị Kim Anh

**Điều 2. ĐHCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện các nội dung Đại hội, cụ thể:**

- Triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020.
- Giám sát chặt chẽ và hỗ trợ kịp thời hoạt động của Ban điều hành để bảo đảm đạt được mức cổ tức năm 2020 cho cổ đông;
- Thực hiện một cách linh hoạt để đạt được hiệu quả tốt nhất các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần Đại hội kế tiếp.

Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên 2020 thông qua, có hiệu lực kể từ ngày 26/6/2020.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, SGDCCKHN (Công bố thông tin);
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD LICOGI 13;
- Các Công ty con, cty liên kết;
- Website Công ty;
- Lưu P.KHTH.



**Bùi Đình Sơn**